

Không ghi  
vào khu vực này

**GIẤY NỘP TRẢ KINH PHÍ CHO NGÂN SÁCH  
CẤP TRÊN**

**Mẫu số C2-05b/NS**  
(Theo TT số 19/2020/TT-BTC ngày  
31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)  
Số: 02 Năm NS: 2026

Cơ quan tài chính/UBND cấp xã: UBND xã Minh Long

Đề nghị KBNN: Phòng giao dịch số 20 – KBNN khu vực XV

Trích tài khoản chi chuyển giao ☐ hoặc giảm thu chuyển giao ☐ theo quyết định số  
610/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 của UBND xã Minh Long.

**PHẦN KBNN GHI**

Nợ TK: .....  
Có TK: .....  
Mã ĐBHC: .....  


| Nội dung                                                                                                                                              | Mã<br>NDKT | Mã<br>chương | Mã<br>ngành<br>KT | Mã<br>nguồn<br>NSNN | Mã<br>CTMT,D<br>A | Số tiền     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--------------|-------------------|---------------------|-------------------|-------------|
| Công trình: Sửa chữa kênh mương<br>Làng Vang                                                                                                          | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 1.000       |
| Công trình: Nâng cấp, mở rộng khu<br>thể thao thôn thôn Hà Liet                                                                                       | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 500.000     |
| Công trình: Nâng cấp, sửa chữa Đập<br>và kênh mương nước Xuyên 2                                                                                      | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 2.034.000   |
| Công trình: Đường từ thôn Dục Ái cũ<br>đến Hồ Nước Hồng                                                                                               | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 500.000     |
| Công trình: Nâng cấp, sửa chữa<br>đường giao thông nông thôn, thôn<br>Hà Xuyên: Hạng mục: Nâng cấp mặt<br>đường và hệ thống thoát nước (thảm<br>nhựa) | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 84.143.000  |
| Công trình: Xây dựng Nhà văn hóa<br>thôn 2 (Hạng mục: Tường rào, cổng<br>ngõ)                                                                         | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 3.000       |
| Công trình: Xây dựng nghĩa trang<br>nhân dân Gò Cà Rốc (GĐ 2) - (Hạng<br>mục bê tông đường vào nghĩa trang)                                           | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 568.000     |
| Công trình: Bê tông đường từ nhà ông<br>Chách đến hồ Nước Va (GĐ 2)                                                                                   | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 104.305.000 |
| Công trình: Tập đoàn 11 đi Hóc Chổ<br>(GĐ 2)                                                                                                          | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 3.069.000   |
| Công trình: Xây dựng Nhà văn hóa<br>thôn Hà Bôi. (Hạng mục: Tường<br>rào, cổng ngõ, sân bê tông)                                                      | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 20492             | 815.000     |
| Công trình: Bê tông xi măng đường<br>suối Cà Eo đến tập đoàn 13 ( giai<br>đoạn 2)                                                                     | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 10514             | 675.000     |
| Công trình: Bê tông đường từ nhà ông<br>Trong đến nhà ông Chíp                                                                                        | 7702       | 860          | 433               | 00                  | 10514             | 2.404.000   |

|                                                             |      |     |     |    |       |                    |
|-------------------------------------------------------------|------|-----|-----|----|-------|--------------------|
| Công trình: Bê tông đường từ nhà ông Trong đến nhà ông Chíp | 7702 | 860 | 433 | 00 | 20514 | 241.000            |
| <b>Tổng cộng</b>                                            |      |     |     |    |       | <b>199.258.000</b> |

Đồng thời hạch toán tăng thu NSNN cấp trên khi đã quyết toán NSNN ☐ hoặc giảm chi NS cấp trên ☐

| Nội dung                                                                                                                      | Mã NDKT | Mã chương | Mã ngành KT | Mã nguồn NSNN | Mã CTMT,DA | Số tiền            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|-------------|---------------|------------|--------------------|
| Công trình: Sửa chữa kênh mương Làng Vang                                                                                     | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 1.000              |
| Công trình: Nâng cấp, mở rộng khu thể thao thôn thôn Hà Liet                                                                  | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 500.000            |
| Công trình: Nâng cấp, sửa chữa Đập và kênh mương nước Xuyên 2                                                                 | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 2.034.000          |
| Công trình: Đường từ thôn Dục Ái cũ đến Hồ Nước Hồng                                                                          | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 500.000            |
| Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông nông thôn, thôn Hà Xuyên: Hạng mục: Nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước (thảm nhựa) | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 84.143.000         |
| Công trình: Xây dựng Nhà văn hóa thôn 2 (Hạng mục: Tường rào, cổng ngõ)                                                       | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 3.000              |
| Công trình: Xây dựng nghĩa trang nhân dân Gò Cà Rốc (GĐ 2) - (Hạng mục bê tông đường vào nghĩa trang)                         | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 568.000            |
| Công trình: Bê tông đường từ nhà ông Chách đến hồ Nước Va (GĐ 2)                                                              | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 104.305.000        |
| Công trình: Tập đoàn 11 đi Hóc Chố (GĐ 2)                                                                                     | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 3.069.000          |
| Xây dựng Nhà văn hóa thôn Hà Bôi. (Hạng mục: Tường rào, cổng ngõ, sân bê tông)                                                | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 815.000            |
| Công trình: Bê tông xi măng đường suối Cà Eo đến tập đoàn 13 ( giai đoạn 2)                                                   | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 675.000            |
| Công trình: Bê tông đường từ nhà ông Trong đến nhà ông Chíp                                                                   | 4702    | 560       | 000         | 000           | 00000      | 2.645.000          |
| <b>Tổng cộng</b>                                                                                                              |         |           |             |               |            | <b>199.258.000</b> |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: ( Một trăm chín mươi chín triệu, hai trăm năm mươi tám nghìn đồng )

**CƠ QUAN TÀI CHÍNH/UBND CẤP XÃ**  
Ngày 15 tháng 6 năm 2026

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**  
Ngày 15 tháng 6 năm 2026

KẾ TOÁN TRƯỞNG  
(Ký, ghi họ tên)



Võ Thị Nguyệt

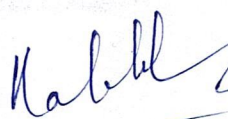
THỦ TRƯỞNG

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)



Võ Quang Thạch

KẾ TOÁN



KẾ TOÁN  
TRƯỞNG



GIÁM ĐỐC





Handwritten signature or initials.